

BÁO GIẢNG TUẦN 19 (TỪ NGÀY 20/1/2024 ĐẾN NGÀY 24/1/2025)

THỨ	TIẾT		MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Hai 20/1	S	1	HĐTN	55	SHDC: Tham gia chương trình văn nghệ đón năm mới		
		2	Toán	91	Luyện tập/136	GABT	Bảng con, nháp
		3	Tiếng Việt	181	Đọc: Chuyện bốn mùa (tiết 1)	GABT	Tranh SGK, ảnh MH
		4	Tiếng Việt	182	Đọc: Chuyện bốn mùa (tiết 2)	GABT	Tranh SGK, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	45	Luyện tập	Soi bài	VBT TV
		6	Đạo đức	19	Ôn tập đánh giá học kì 1	GABT	Tranh, ảnh MH
		7	Âm nhạc	19	Học hát: Hoa lá mùa xuân		Đàn, phách
		8					
Ba 21/1	S	1	GDTC	37	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (tiết 1)	GABT	Tranh, ảnh MH
		2	Tiếng Việt	183	Viết: Chữ hoa Q	Soi bài	Chữ hoa mẫu, máy soi
		3	Tiếng Việt	184	Nói và nghe: Kể chuyện Chuyện bốn mùa	GABT	Tranh SGK, video MH
		4	Toán	92	Phép nhân	Soi bài	Bảng con, nháp
	C	5					
		6					
		7					
		8					
Tư 22/1	S	1	TNXH	37	Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của ĐV và TV (tiết 1)	GABT	Tranh, ảnh MH
		2	Ngoại ngữ	37	Unit 9: In the grocery store. Lesson 1 – Task 1,2	GABT	Thẻ card
		3	Tiếng Việt	185	Viết: Chữ hoa Q	GABT	Tranh SGK, ảnh MH

	C	4	Tiếng Việt	186	Nói và nghe: Kể chuyện Chuyện bốn mùa	GÀĐT	Tranh SGK, ảnh MH
		5	Toán	93	Phép nhân		VBT Toán
		6	Toán (Bs)	32	Luyện tập	GÀĐT	Bảng con, nháp
		7	HĐTN	56	Bài 19: Tết Nguyên Đán	GÀĐT	Tranh, ảnh, video MH
		8					
Năm 23/1	S	1	Tiếng Việt	187	Nghe – viết: Mùa nước nổi	Soi bài	Bảng con, máy soi
		2	Tiếng Việt	188	Luyện từ và câu – Tuần 19	GÀĐT	VBT TV
		3	Toán	94	Thừa số, tích	GÀĐT	Bảng con, vở ô li
		4	GDTC	38	Bài tập phối hợp di chuyển nhanh dần theo vạch kẻ thẳng (tiết 2)	GÀĐT	Tranh, ảnh, video MH
	C	5	TNXH	38	Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của ĐV và TV (tiết 2)	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
		6	TV (Bs)	46	Luyện tập		VBT TV
		7	Ngoại ngữ	38	Unit 9: In the grocery store. Lesson 2 – Task 3,4,5	GÀĐT	Thẻ card
		8					
Sáu 24/1	S	1	Tiếng Việt	189	LVD: Viết đoạn văn tả một đồ vật	Soi bài	VBT TV, máy soi
		2	Tiếng Việt	190	Đọc mở rộng – Tuần 19	GÀĐT	Truyện, tranh
		3	Toán	95	Luyện tập/8	GÀĐT	Bảng con, nháp
		4	HĐTN	57	Sinh hoạt lớp	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
	C	5	TV (Bs)	47	Luyện tập	GÀĐT	VBT TV
		6	Mĩ thuật	19	Gương mặt thân quen (tiết 3)	GÀĐT	Tranh, ảnh MH
		7	Toán (Bs)	33	Luyện tập	Soi bài	VBT Toán
		8					

KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 19

Thứ Hai ngày 20 tháng 1 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

SHDC: THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VĂN NGHỆ ĐÓN NĂM MỚI

I. Hoạt động giáo dục theo chủ đề

1. Hát và vận động theo nhạc một bài hát về chủ đề "Ngày tết".



2. Chia sẻ về những việc em đã từng làm cùng gia đình để đón Tết.

- Nêu những việc em đã làm.
- Kể những nhận xét của bố mẹ về việc em làm.
- Nêu cảm xúc của em khi thực hiện những việc đó.



II. Hoạt động sau giờ

- Cùng bố mẹ xem lịch và đánh dấu ngày tết Nguyên đán năm nay.
- Tìm hiểu thêm về phong tục truyền thống ngày Tết quê em.



Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP/136

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.
- Thực hiện được phép cộng số đo với đơn vị là kg, l
- Xem được giờ trên đồng hồ. Tính được độ dài đường gấp khúc.

- giải được bài toán đơn có nội dung thực tế liên quan đến phép tính đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu BT

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa hát * Tổ chức hoạt động: - Cho HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Luyện tập: * Mục tiêu: - Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100. - Thực hiện được phép cộng số đo với đơn vị là kg, l - Xem được giờ trên đồng hồ. Tính được độ dài đường gấp khúc. - giải được bài toán đơn có nội dung thực tế liên quan đến phép tính đã học. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? a) GV cho HS nêu giờ vào buổi chiều của đồng hồ M và N. - Cho HS chọn đồng hồ có giờ giống nhau. b) GV nêu: + Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta làm thế nào? - HS tính và chọn đáp án - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? a) GV cho HS quan sát để nhận ra cân	- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS trả lời. - A - HS trả lời - HS làm bài chọn đáp án C - HS đọc - 1-2 HS trả lời. - 7kg

thăng bằng. quả mít nặng bao nhiêu kg b) GV cho HS đọc và quan sát tranh để nhận ra lượng nước rót ra bao nhiêu lít? Trong can còn lại bao nhiêu lít? - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HDHS làm bài: + Bài toán cho gì? Hỏi gì? + Muốn biết lớp 2B quyên góp được bao nhiêu quyển sách ta làm phép tính gì? - HS làm bài vào vở ô li. - Gv quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. Bài 4: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS thực hiện phép tính từ trái sang phải. - HS làm bài vào phiếu BT - HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương HS. Bài 5: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS quan sát hình, phân tích tổng hợp hình. - HS đếm và chọn đáp án đúng - HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học.	- HS trả lời: còn lại 6l. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS trả lời. - Ta làm phép tính trừ. - HS làm bài cá nhân. - HS đọc đề. - HS trả lời. - HS làm bài. - HS đọc đề. - HS trả lời. - HS trả lời: Đáp án A.
---	--

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt CHUYỆN BỐN MÙA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu làm quen đọc diễn cảm, phân biệt lời nhân vật.
- Hiểu nội dung bài: Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng và đều có ích lợi cho cuộc sống.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.
- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát tranh. - GV hỏi: + Tranh vẽ ai? + Họ làm những gì ? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Bài mới 2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. * Mục tiêu: - Tạo chú ý cho HS. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, đọc phân biệt lời các nhân vật: Lời của Đông trầm trồ, thán phục. Giọng Xuân nhẹ nhàng. Giọng Hạ tinh nghịch, nhí nhảnh. Giọng Đông lặng xuống, vẻ buồn tủi. Giọng Thu thủ thỉ. Giọng Bà Đất vui vẻ, rành rẽ. - HDHS chia đoạn: (2 đoạn) + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>giác ngủ ấm trong chăn.</i> + Đoạn 2: Còn lại - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>nảy lộc, đơm trái ngọt, rước đèn, bập bùng, ...</i> - Luyện đọc câu dài: <i>Có em / mới có bập bùng bập lửa nhà sàn, / mọi người mới có giác ngủ ấm trong chăn.</i> <i>Còn cháu Đông, / cháu có công ấp ủ mầm sống / để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc.</i> - Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.	- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ. - Cả lớp đọc thầm. - HS đọc nối tiếp đoạn. - 2-3 HS luyện đọc. - 2-3 HS đọc. - HS thực hiện theo nhóm đôi.

* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. * Mục tiêu: - HS TLCH để hiểu diễn biến của câu chuyện và ý nghĩa của bài. * Phương pháp: Quan sát, Vấn đáp. * Tổ chức hoạt động: - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.10. - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 3: Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật. - Gọi HS đọc toàn bài. - Nhận xét, khen ngợi. * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. * Mục tiêu: - HS đọc lưu loát, đọc diễn cảm văn bản theo lời các nhân vật. * Phương pháp: Thuyết trình. * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10. - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV. - Tuyên dương, nhận xét. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10.	- HS lần lượt đọc. - HS lần lượt chia sẻ ý kiến: C1: Bốn nàng tiên tượng trưng cho bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông trong năm. C2: Theo nàng tiên mùa Hạ, thiếu nhi thích mùa thu vì có đêm trăng rằm, rước đèn phá cỗ. C3: Tranh 1: mùa xuân; Tranh 2 : mùa đông; Tranh 3 : mùa hạ; Tranh 4: mùa thu. C4: Bà Đất nói cả bốn nàng tiên đều có ích và đáng yêu vì: Xuân làm cho lá tươi tốt. Hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Thu làm cho trời xanh cao, học sinh nhớ ngày tựu trường. Đông có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc. - HS lắng nghe, đọc thầm. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ đáp án: a. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu. - HS giải thích lý do. - 1-2 HS đọc.
--	---

- HDHS đóng vai để chơi trò chơi Hối nhanh đáp đúng - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi các nhóm lên thực hiện. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu. VD: HS1: Mùa xuân có gì ? HS 2: Mùa xuân có hoa đào, hoa mai, bánh chưng. - 4-5 nhóm lên bảng. - HS chia sẻ.
--	--

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Chuyện bốn mùa

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: biết đặc điểm, thời tiết các mùa.

3. Phẩm chất:

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV cho HS xem video và vỗ tay theo nhịp hát bài “Bài hát: Mùa xuân nho nhỏ.” 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Dựa vào bài đọc viết tên phù hợp với mỗi tranh. - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV gọi HS đọc lại bài tập đọc. - HS hoạt động cá nhân . ? Vì sao em lại chọn tranh 1 là mùa xuân ? ? Vì sao em lại chọn tranh 2 là mùa đông ? ? Vì sao em lại chọn tranh 3 là mùa hạ ?	- Học sinh thực hiện cùng cô giáo. - 1 HS đọc - HS đọc bài - HS làm bài . Tranh 1: Mùa xuân. Tranh 2: Mùa đông. Tranh 3: Mùa hạ. Tranh 4: Mùa thu. - Vì em thấy cây cối đang đâm chồi nảy lộc. - Vì em thấy bạn nhỏ đang nằm ủ ấm trong chăn. Mọi người đang ngồi cạnh bếp lửa để sưởi ấm. - Vì em thấy cây cối ra hoa kết trái và tông mặt trời đang chiếu những tia nắng xuống vườn cây.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
? Vì sao em lại chọn tranh 1 là mùa xuân ? - GV gọi HS chữa bài. - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Viết tiếp để hoàn chỉnh các điều bà Đất nói về các nàng tiên trong bài đọc. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS trả lời + BT yêu cầu gì? - GV gọi 1-2 HS đọc trước lớp - GV nhận xét. Bài 3: Câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm? ☐ Bốn nàng tiên cầm tay nhau trò chuyện. ☐ Các cháu đều có ích, đều đáng yêu. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS trả lời + BT yêu cầu gì? - Cho HS làm việc cá nhân trong thời gian 2 phút. Bài 4: Viết 1 – 2 câu về nàng tiên em thích nhất trong bài đọc - GV cho HS nêu yêu cầu - YC HS chia sẻ nhóm đôi - YC HS viết 1 – 2 câu về nàng tiên em thích nhất trong bài đọc. - GV chấm và chữa bài cho HS. ? Thời tiết của các mùa như thế nào? 3. Củng cố, dặn dò: ? Em thích nhất mùa nào? Vì sao? - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	- Vì em thấy các bạn đang vui trung thu. - HS nhận xét, chữa bài. - HS đọc yêu cầu - HS đọc bài làm + <i>Xuân làm cho vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc.</i> + <i>Hạ cho cho mọi người trái ngọt, hoa thơm.</i> + <i>Thu làm cho vườn bưởi chín vàng, có đêm trăng tròn rước đèn, phá cỗ...</i> + <i>Có bầu trời xanh cao, khiến học sinh nhớ ngày tựu trường.</i> + <i>Còn cháu Đông, cháu có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc.</i> - HS đọc YC. - HS trả lời câu nêu đặc điểm là: + <i>Các cháu đều có ích, đều đáng yêu.</i> - HS đọc YC. - HS chia sẻ nhóm đôi. - HS làm việc cá nhân. - HS trả lời - HS trả lời

Thứ Ba ngày 21 tháng 1 năm 2025

Sáng:

Tiết 2: Tiếng Việt

CHỮ HOA Q

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa **Q** cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Quê hương em có đồng lúa xanh.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa **Q**, máy soi.
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động múa hát * Tổ chức hoạt động: - Cho lớp hát. 2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: - Biết viết chữ viết hoa Q cỡ vừa và cỡ nhỏ. - Viết đúng câu ứng dụng: Quê hương em có đồng lúa xanh. * Phương pháp: Phát hiện và giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.  - GV tổ chức cho HS nêu: + Độ cao, độ rộng chữ hoa Q.	- HS hát - 1-2 HS chia sẻ. - 2-3 HS chia sẻ.

+ Chữ hoa Q gồm mấy nét? - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Q. - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét. - YC HS viết bảng con. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng. - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết. - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: + Viết chữ hoa Q đầu câu. + Cách nối từ Q sang u. + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu. * Hoạt động 3: Thực hành luyện viết. - YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Q và câu ứng dụng trong vở Luyện viết. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS quan sát. - HS quan sát, lắng nghe. - HS luyện viết bảng con. - 3-4 HS đọc. - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện. - HS chia sẻ.
---	--

Tiết 3: Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: CHUYỆN BỐN MÙA

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết cùng các bạn tham gia dựng lại câu chuyện theo vai của nhân vật (Người dẫn chuyện, Bà Đất, Xuân, Hạ, Thu, Đông).
- Nói với người thân về năng tiên em thích nhất trong câu chuyện.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh.	

- Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Phát hiện giải quyết vấn đề. * Tổ chức hoạt động: - Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Bài mới 2.2. Khám phá: * Mục tiêu: Tạo chú ý cho học sinh * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, nói về nội dung của từng bức tranh. - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Tranh 1 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa đông nói gì với nàng tiên mùa xuân ? + Tranh 2 vẽ gì ? + Theo nàng Xuân, vườn cây vào mùa hạ thế nào ? + Tranh 3 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa hạ nói gì với nàng tiên mùa thu ? + Tranh 4 vẽ gì ? + Nàng tiên mùa thu thủ thỉ với nàng tiên mùa đông điều gì ? - Tổ chức cho HS nói nội dung từng bức tranh - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. * Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn chuyện trong tranh - YC HS kể lại từng đoạn chuyện trong tranh. - Gọi các nhóm kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 3: Vận dụng: - HDHS nói với người thân về nàng tiên em thích nhất trong câu chuyện. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Củng cố, dặn dò:	- 1-2 HS chia sẻ. - HS quan sát tranh - HS trả lời câu hỏi của GV. - HS làm việc nhóm đôi, nói lại từng nội dung bức tranh. - Một số nhóm lần lượt nói về nội dung bức tranh. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS làm việc nhóm bốn, kể lại từng đoạn trong câu chuyện. - Một số nhóm lần lượt kể chuyện trước lớp. - HS lắng nghe, nhận xét. - Một số HS chia sẻ nàng tiên mình yêu thích nhất trong câu chuyện.
--	--

- Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 1 - 2 HS chia sẻ.
--	---------------------

Tiết 4: Toán PHÉP NHÂN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết khái niệm ban đầu về phép nhân; đọc, viết phép nhân.
- Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau.
- Vận dụng vào giải một số bài toán có liên quan đến phép nhân.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK. Đồ dùng học toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá: * Mục tiêu: - Nhận biết khái niệm ban đầu về phép nhân; đọc, viết phép nhân. - Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau. - Vận dụng vào giải một số bài toán có liên quan đến phép nhân. * Phương pháp: Vấn đáp – Thảo luận nhóm * Tổ chức hoạt động: a. GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.4: + Nêu bài toán? + Nêu phép tính? - GV nêu: Mỗi đĩa có 2 quả cam. 3 đĩa như vậy có tất cả 6 quả cam. Phép cộng $2 + 2 + 2 = 6$ ta thấy 2 được lấy 3 lần	- HS hát - 2-3 HS trả lời. + Mỗi đĩa có 2 quả cam. Hỏi 3 đĩa như vậy có tất cả mấy quả cam? + Phép tính: $2 + 2 + 2 = 6$. - HS lắng nghe

nên $2 + 2 + 2 = 6$ có thể chuyển thành phép nhân: $2 \times 3 = 6$. - GV viết phép nhân: $2 \times 3 = 6$. - GV giới thiệu: dấu x. b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự câu a viết được phép nhân $3 \times 2 = 6$. c) Nhận xét: $2 \times 3 = 2 + 2 + 2 = 6$ $3 \times 2 = 3 + 3 = 6$ - Kết quả phép tính 2×3 và 3×2 như thế nào với nhau? - GV lấy ví dụ: + <i>Chuyển phép cộng $3 + 3 + 3$ thành phép nhân?</i> + chuyển phép nhân $4 \times 3 = 12$ thành phép cộng? - Nêu cách tính phép nhân dựa vào tổng các số hạng bằng nhau? - GV chốt ý, tuyên dương. 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: câu a) Ta thực hiện phép cộng. Chuyển phép cộng thành phép nhân. Câu b) Từ phép nhân đã cho ta chuyển thành phép cộng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả. Sau đó rút ra kết quả của phép nhân. - HS làm bài vào vở. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ, nhận ra số cá các bể của mỗi nhóm (tổng số các số hạng bằng nhau với số cá ở mỗi bể là một số hạng) tương ứng với phép nhân nào ghi ở các con mèo. - YC HS làm bài vào phiếu bài tập. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Đánh giá, nhận xét bài HS.	- HS đọc: Hai nhân ba bằng sáu. - HS nhắc lại. - HS đọc lại nhiều lần phép tính. - HS trả lời: Bằng nhau $2 \times 3 = 3 \times 2 = 6$ - HS trả lời: $3 \times 3 = 9$ - 1-2 HS trả lời: $4 + 4 + 4 = 12$ - HS nêu: Để tính phép nhân ta chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát, lắng nghe. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài vào PBT.
--	--

3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về phép nhân và tính kết quả.. - Nhận xét giờ học.	- HS nêu. - HS chia sẻ.
---	----------------------------

Thứ Tư ngày 22 tháng 1 năm 2025

Sáng:

**Tiết 3 + 4: Tiếng Việt
MÙA NƯỚC NỔI**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng giữa các cụm từ.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Bài văn đã tái hiện lại hiện thực mùa nước nổi xảy ra ở đồng bằng sông Cửu Long hàng năm. Qua đó thấy được tình yêu của tác giả với vùng đất này.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.
- Biết yêu quý quê hương đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Kiểm tra: - Gọi HS đọc bài Chuyện bốn mùa. - Em thích nhất mùa nào ? Vì sao ? - Nhận xét, tuyên dương.	- 3 HS đọc nối tiếp. - 1-2 HS trả lời.
2. Dạy bài mới: 2.1. Khởi động: * Mục tiêu: - Giúp HS củng cố lại kiến thức bài học trước * Phương pháp: Vấn đáp – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: - Bức tranh vẽ cảnh gì ? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.	- 2-3 HS chia sẻ.
2.2. Khám phá: * Hoạt động 1: Đọc văn bản. - GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, tình cảm. - HDHS chia đoạn: 4 đoạn. - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>lũ, hiền hòa, cá rồng rồng, Cửu long, phù sa, ...</i>	- Cả lớp đọc thầm. - 3 - 4 HS đọc nối tiếp. - HS đọc nối tiếp.

3. củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS chia sẻ.
--	---------------

Chiều:

Tiết 6: Toán
LUYỆN TẬP/6

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khái niệm ban đầu về phép nhân; chuyển phép nhân thành các số hạng bằng nhau và ngược lại.
- Vận dụng vào giải bài toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu BT
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Luyện tập: * Mục tiêu: - củng cố khái niệm ban đầu về phép nhân; chuyển phép nhân thành các số hạng bằng nhau và ngược lại. - Vận dụng vào giải bài toán thực tế. * Phương pháp: Vấn đáp – Thảo luận nhóm * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: a) Chuyển phép cộng các số hạng bằng nhau thành phép nhân. b) chuyển phép nhân thành phép cộng các số hạng bằng nhau.	- HS hát - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC.

- GV lấy thêm các ví dụ khác cho HS trả lời: - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: Cho HS quan sát tranh, nêu bài toán rồi tìm phép nhân thích hợp với mỗi bài toán đó. + Có 6 bàn học, mỗi bàn có 2 cái ghế. Hỏi có tất cả bao nhiêu cái ghế? + Thực hiện tương tự với các tranh còn lại. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HDHS yêu cầu HS tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau. - GV cho HS làm bài vào vở ô li. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Nhận xét giờ học. - Chuẩn bị bài sau.	- 1- 2 HS trả lời. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt từng tranh + $2 \times 6 = 12$ - HS thực hiện trên phiếu BT. - HS chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS lắng nghe.
--	--

Tiết 6: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Ôn tập nhận biết về biểu tượng khối lượng (nặng hơn, nhẹ hơn), đơn vị đo khối lượng (kg).
- Thực hiện phép tính cộng, trừ với số đo ki-lô-gam
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến khối lượng.

2. Năng lực.

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng tính nhẩm.

3. Phẩm chất:

- Có tính cẩn thận khi làm bài

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, màn hình chiếu nội dung bài.
- HS: Vở bài tập Toán 2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV cho HS hát tập thể 2. Hướng dẫn HS làm bài tập Bài 1: Đ, S ? a) Quả bí ngô nặng hơn quả bưởi. ☐ b) Quả bưởi nặng hơn quả cam. ☐ c) Quả cam nặng hơn quả bí ngô. ☐ - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi theo nhóm đôi. - GV hướng dẫn HS so sánh qua tính chất bắc cầu để HS có thể tư duy lập luận. - Yêu cầu các nhóm báo cáo. - GV nhận xét, tuyên dương HS. Bài 2:Viết số thích hợp vào ô trống $48\text{ kg} + 35\text{ kg} = \dots\dots\text{ kg}$ $65\text{ kg} - 27\text{ kg} = \dots\dots\text{ kg}$ - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Hướng dẫn HS thực hiện phép tính với số đo (bằng tính nhẩm hoặc đặt tính), rồi viết kết quả. - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở. - Gọi HS nhận xét - Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: Quan sát tranh - Gọi HS đọc yêu cầu đề bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Hướng dẫn HS quan sát cân và yêu cầu HS đọc kim cân đồng hồ hoặc đọc số kg ở trên cân đĩa rồi nêu	- HS hát tập thể - HS đọc yêu cầu đề bài - HS nêu : Đúng điền Đ, sai điền S - HS quan sát tranh và làm việc nhóm 2 - HS lắng nghe - Đại diện các nhóm chia sẻ ý kiến <i>Dự kiến nội dung HS chia sẻ</i> a/ Quả bí ngô nặng hơn quả bưởi Đ b/ Quả bưởi nặng hơn quả cam Đ c/ Quả cam nặng hơn quả bí ngô S - HS nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu đề bài - HS trả lời - HS lắng nghe và thực hiện - HS làm việc cá nhân - HS chia sẻ ý kiến <i>Dự kiến kết quả HS chia sẻ</i> $48\text{ kg} + 35\text{ kg} = 83\text{ kg}$ $65\text{ kg} - 27\text{ kg} = 38\text{ kg}$ - HS nhận xét, bổ sung nếu có - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu đề bài - 2-3 HS trả lời - HS lắng nghe và thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
a/ viết số thích hợp vào chỗ chấm trong phép tính và câu trả lời b/ Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng - Yêu cầu làm bài theo cặp đôi và trả lời. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Yêu cầu HS chia sẻ kết quả bài làm - GV nhận xét, tuyên dương Bài 4: - Mời HS đọc yêu cầu đề bài - Đề bài cho biết gì ? - Đề bài hỏi gì ? - Muốn tính cân nặng của con chó ta làm như thế nào ? - Yêu cầu HS làm việc cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng - Mời HS chia sẻ ý kiến - GV nhận xét, tuyên dương 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Nhận xét giờ học. -Yêu cầu HS chuẩn bị bài học sau “Ôn tập đo lường- Tiết 2”	- HS làm việc nhóm 2 - HS lắng nghe - HS chia sẻ bài làm <i>Dự kiến kết quả HS chia sẻ</i> a) Viết số thích hợp vào chỗ chấm. $2 \text{ kg} + 5 \text{ kg} = 7 \text{ kg}$ $6 \text{ kg} - 2 \text{ kg} = 4 \text{ kg}$ Túi gạo cân nặng 7 kg. Con thỏ cân nặng 4 kg. b) Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng. Cả túi gạo và con thỏ cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam? A. 13 kg B. 12 kg C. 11 kg - HS nhận xét, bổ sung nếu có - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu đề bài - Đề bài cho biết con lợn nặng 42 kg, con chó nhẹ hơn con lợn 25 kg - Đề bài hỏi con chó nặng bao nhiêu kg - Muốn tính cân nặng của con chó ta lấy số cân nặng của con lợn là 42 kg trừ đi số cân con chó nhẹ hơn 25 kg - HS làm bài cá nhân - HS chia sẻ và tương tác <i>Dự kiến kết quả HS chia sẻ</i> Con chó cân nặng số ki-lô-gam là $42 - 25 = 17 \text{ (kg)}$ Đáp số: 17 kg - HS lắng nghe - HS chia sẻ - HS lắng nghe - HS lắng nghe và thực hiện

Tiết 7: Hoạt động trải nghiệm

BÀI 19: TẾT NGUYÊN ĐÁN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Thực hiện được một số việc giúp bố mẹ chuẩn bị đón tết Nguyên đán.

- Cảm nhận được ngày Tết là ngày đặc biệt của gia đình, cảm thấy tự hào, hạnh phúc khi mình được tham gia chuẩn bị Tết.
- Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận trong mỗi việc làm.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS nhớ lại và kể một số công việc em đã từng làm cùng gia đình trong dịp Tết.
- Giúp HS củng cố lại kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng đã có về những công việc gia đình vào dịp Tết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Ca khúc về Tết và mùa Xuân.
- HS: Sách giáo khoa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: - GV bật nhạc bài “Sắp đến Tết rồi” và cùng vận động phụ họa bài hát. Kết luận: Tết đến, ai cũng hân hoan mong đợi. GV đặt câu hỏi dẫn dắt: Vì sao ai cũng mong Tết đến? Tết đến, chúng ta thường làm những gì? 2. Khám phá chủ đề: * Chia sẻ về những việc em đã từng làm cùng gia đình để đón Tết. - GV mời HS chia sẻ theo nhóm: + Chia sẻ một số công việc em thường làm cùng gia đình trong dịp Tết. + Em thích nhất làm việc gì? + Em cảm thấy như thế nào khi cùng tham gia những công việc đó với gia đình? + Bố mẹ, người thân em đã nói gì khi thấy em làm được việc đó? - Mỗi nhóm vẽ lại lên giấy A0 một vài hoạt động ngày Tết mình đã từng thực hiện. - GV mời các nhóm đưa các bức tranh lên bảng để giới thiệu với các bạn. - GV đề nghị nhận xét những công việc giống và khác nhau của các nhóm. Kết luận: Chúng ta nên tham gia cùng gia đình làm một số công việc phù hợp với khả năng trong dịp Tết như: dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa; chuẩn bị phong bao lì xì; lau lá gói bánh chưng; lau và bày bàn thờ; đi chúc Tết họ hàng.	- HS quan sát, thực hiện theo HD. - HS chia sẻ trong nhóm. - HS thực hiện theo HD. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe.

3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: Chơi trò chơi: “ Nhìn hành động, đoán việc làm.” – GV nêu luật chơi: Mỗi HS nhớ lại một công việc gia đình vào dịp Tết và làm động tác để các bạn khác đoán xem đó là việc gì. GV mời mỗi tổ một HS lên thể hiện để các tổ khác đoán. Kết luận: Trong dịp Tết, gia đình nào cũng bận rộn nhiều công việc, tuy vất vả nhưng vui và đầm ấm. 4. Cam kết, hành động: - Hôm nay em học bài gì? - Về nhà em hãy xem lịch và đánh dấu ngày tết Nguyên đán của năm nay.	- HS chơi. - HS lắng nghe. - HS thực hiện
--	--

Thứ Năm ngày 23 tháng 1 năm 2025

Sáng:

Tiết 1: Tiếng Việt

NGHE – VIẾT: MÙA NƯỚC NỔI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu (từ Đồng ruộng đến đồng sâu).
- Làm đúng các bài tập chính tả.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: - Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. - Giới thiệu vấn đề cần học. * Phương pháp: Vận động múa hát * Tổ chức hoạt động: - HS hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả. - HS có ý thức chăm chỉ học tập. - Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.	- HS hát

- Làm đúng các bài tập chính tả. * Phương pháp: Thuyết trình – Thực hành * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả. - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả. - GV hỏi: + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa? + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV đọc cho HS nghe viết. - YC HS đối vở soát lỗi chính tả. - Nhận xét, đánh giá bài HS. * Hoạt động 2: Bài tập chính tả. Bài 2: Tìm tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k - GV tổ chức chơi trò chơi truyền điện. - GV cho HS đọc lại các từ. - YCHS làm bài vào VBT. Bài 3: Chọn a hay b a) Chọn ch hay tr <i>Đáp án: cây tre, chú ý, quả chanh, che mưa, trú mưa, bức tranh.</i> b) Tìm từ ngữ có tiếng chứa ac hoặc at <i>Đáp án: ac: củ lạc, âm nhạc, chú bác,.. at: hạt cát, ca hát, nhút nhát,...</i> - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu. - GV hướng dẫn tìm từ - YCHS làm VBT và lên bảng chữa bài. - GV chữa bài, nhận xét. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe. - 2-3 HS đọc. - 2-3 HS chia sẻ. - HS luyện viết bảng con. - HS nghe viết vào vở ô li. - HS đối chéo theo cặp. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS chơi trò chơi Truyền điện tìm tên sự vật. - 2 - 3 HS đọc lại. - HS làm bài cá nhân, sau đó đối chéo kiểm tra. - 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS lắng nghe GV hướng dẫn. - HS thảo luận cặp đôi nêu các từ. - HS làm vào VBT. - HS lên bảng chữa bài. - HS nhận xét, bổ sung. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 2: Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ CÁC MÙA.

DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Biết tên mùa và đặc điểm của các mùa ở miền Bắc và miền Nam
- Biết sử dụng dấu chấm khi kết thúc câu và dấu chấm hỏi khi kết thúc câu hỏi.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ các mùa.
- Rèn kĩ năng sử dụng dấu câu đúng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Múa hát, giải quyết vấn đề * Tổ chức hoạt động: - HS hát. 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: - Biết tên mùa và đặc điểm của các mùa ở miền Bắc và miền Nam - Biết sử dụng dấu chấm khi kết thúc câu và dấu chấm hỏi khi kết thúc câu hỏi. * Phương pháp: Thảo luận nhóm – Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: * Hoạt động 1: Nói tên mùa và đặc điểm của các mùa ở miền Bắc, miền Nam. <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, nêu: + Tên các mùa. + Đặc điểm của từng mùa. - YC HS làm bài vào VBT. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS.	- HS hát. - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS nêu. + Tên các mùa: mùa xuân, mùa hạ, mùa thu, mùa đông. + Đặc điểm của từng mùa: Mùa xuân: ấm áp, cây cối đâm chồi nảy lộc; Mùa hạ: nóng bức, hoa phượng vĩ nở đỏ rực, các bạn học sinh được nghỉ hè; Mùa thu: mát mẻ, nước trong xanh, trẻ em được rước đèn phá cỗ vào đêm Trung thu; Mùa đông: Lạnh

<i>Bài 2:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, nêu: + Tên các mùa. + Đặc điểm của từng mùa. - YC HS làm bài vào VBT. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV chữa bài, nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. * Hoạt động 2: Chọn dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi thay cho ô vuông. <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC. - Bài YC làm gì? - Gọi HS đọc các câu. - YC HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành bài tập vào VBT. - Gọi HS lên bảng chữa bài. - Nhận xét, khen ngợi HS. Lưu ý cho HS đọc nhấn giọng ở cuối câu hỏi. Nhắc HS sử dụng dấu chấm và dấu chấm hỏi đúng. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	giá, cây cối khẳng khiu, rụng hết lá để ngủ đông. - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đối chéo kiểm tra theo cặp. - 1-2 HS trả lời. - 3-4 HS nêu. + Tên các mùa: mùa khô, mùa mưa + Đặc điểm của từng mùa: Mùa khô(từ tháng 11 – 4): hầu như không mưa, ban ngày nắng chói chang, ban đêm dịu mát hơn. Mùa mưa(từ tháng 5 – 10): thường có mưa rào - HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đối chéo kiểm tra theo cặp. - 1HS đọc yêu cầu bài. - 2 HS đọc các câu trong bài. - HS thảo luận cặp đôi hoàn thành bài tập vào VBT. - HS lên bảng chữa bài. - HS nhận xét, chữa bài. - HS đọc lại các câu. - HS chia sẻ.
--	---

Tiết 3: Toán

THỪA SỐ, TÍCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được thừa số và tích trong phép nhân.
- Tính được tích khi biết các thừa số.
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến ý nghĩa của phép nhân.

*Phát triển năng lực và phẩm chất:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK. Đồ dùng học toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối: * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát 2. Dạy bài mới: 2.1. Khám phá: * Mục tiêu: - Nhận biết được thừa số và tích trong phép nhân. - Tính được tích khi biết các thừa số. - Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến ý nghĩa của phép nhân. * Phương pháp: Vấn đáp – Thảo luận nhóm * Tổ chức hoạt động: - GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.7: + Nêu bài toán? + Nêu phép tính? - GV nêu: 3 và 5 gọi là thừa số, kết quả 15 gọi là tích; Phép tính 3×5 cũng gọi là tích. - YCHS lấy thêm ví dụ về phép nhân, chỉ rõ các thành phần của phép nhân. - Nhận xét, tuyên dương. - GV lấy ví dụ: <i>Cho hai thừa số: 6 và 2. Tính tích hai số đó.</i> + Bài cho biết gì? + Bài YC làm gì? + Để tính tích khi biết thừa số, ta làm như thế nào? - GV chốt cách tính tích khi biết thừa số. 2.2. Hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng HS: Vận dụng khám phá. Nêu, viết được thừa số và tích của mỗi phép nhân đã cho vào ô có dấu ? trong bảng.	- HS hát - 2-3 HS trả lời. + Mỗi bể cá có 3 con cá. Hỏi 5 bể như vậy có bao nhiêu con cá? + Phép tính: $3 \times 5 = 15$ - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh. - HS lấy ví dụ và chia sẻ. - HS chia sẻ: + Cho hai thừa số: 6 và 2. + Bài YC tính tích. + Lấy 6×2. - HS lắng nghe, nhắc lại. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS quan sát, lắng nghe. - Thừa số 2 và 6. Tích là 12.

- GV gọi HS nêu thừa số và tích của phép nhân $2 \times 6 = 12$. - HS hoàn thành bảng trong phiếu BT. - GV qua sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, tuyên dương. Bài 2: - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn mẫu: a) Yêu cầu HS quan sát hình, nhận xét dấu chấm tròn ở mỗi tấm thẻ rồi nêu phép nhân thích hợp với mỗi nhóm hình. - YC HS làm bài vào vở ô li. b) Sau khi HS nêu đúng phép nhân ở câu a, GV cho HS nêu viết số thích hợp vào ô có dấu ? trong bảng. - HS làm phiếu BT - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - HS trình bày trước lớp. - Đánh giá, nhận xét bài HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về phép tính nhân, nêu thành phần của phép tính nhân. - Nhận xét giờ học	- HS thực hiện làm bài cá nhân. - HS đổi chéo kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS làm bài. - HS làm phiếu BT - HS chia sẻ. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	--

Chiều:

Tiết 6: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Cùng cổ cho HS cảm nhận tốt nội dung của bài Mùa nước nổi.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ đặc điểm, thời tiết các mùa ở miền Bắc và Miền Nam.

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài Nhím nâu kết bạn	- Học sinh đọc bài

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
2. HDHS làm bài tập Bài 1: - GV gọi HS đọc yêu cầu . - GV mời HS trả lời . - GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Em thích nhất hình ảnh nào trong bài đọc? - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 1-2 HS trả lời trước lớp. - GV gọi HS nhận xét Bài 3: + BT yêu cầu gì? - GV gọi 1 - 2 HS lần lượt chữa bài. - GV nhận xét, tuyên dương Bài 4: Tìm và viết thêm những từ ngữ tả mưa. - GV yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi sau đó hoàn thiện vào VBT. - GV gọi 3 – 5 bạn trả lời trước lớp. GV nhận xét,chấm, khen thưởng. Bài 5: Viết tên các sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hay k dưới mỗi hình. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV cho HS làm bài trong thời gian 3 phút. - GV gọi HS trả lời.	- 1 HS đọc - HS trả lời <i>Nước- lên hiền hòa</i> <i>Đồng ruộng, vườn tược, cây cỏ - giữ lại hạt phù sa ở quanh mình.</i> <i>Dòng sông Cửu Long – đã no đầy, lại tràn qua bờ.</i> - HS nhận xét. - HS đọc yêu cầu - HS trả lời : + "<i>Đồng ruộng, vườn tược vô cây cỏ như biết giữ lại hạt phù sa ở quanh mình, nước lại trong dần. Ngồi trong nhà, ta thấy cỏ những đàn cá ròng ròng, từng đàn, từng đàn theo cá mẹ xuôi theo dòng nước, vào tận đồng sâu.</i>" - HS nhận xét - HS đọc yêu cầu - HS trả lời <i>Các từ chỉ đặc điểm của mưa có trong bài đọc là : dầm dề, sụt sịt, dai dẳng.</i> - HS thực hiện <i>Những đặc điểm của mưa là: lay bay, nặng hạt, rả rích,</i> - HS đọc yêu cầu. - HS làm bài <i>Tranh 1: cây cầu.</i> <i>Tranh 2: con cá.</i> <i>Tranh 3: con kiến</i>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
- GV gọi HS nhận xét. - GV nhận xét, kết luận ? Em hãy kể thêm những tiếng bắt đầu bằng c hoặc k ? 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau.	- HS nhận xét. - HS trả lời: cây, cày, kiện, kêu, cải,...

Thứ Sáu ngày 24 tháng 1 năm 2025

Sáng:

Tiết 1 + 2: Tiếng Việt

VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ MỘT ĐỒ VẬT. ĐỌC MỞ RỘNG - TUẦN 19

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tả một đồ vật mà em dùng để tránh mưa hoặc tránh nắng.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện về các mùa trong năm.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về đồ vật.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ, câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động – kết nối : * Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh để kết nối vào nội dung bài học. * Phương pháp: Vận động múa, hát * Tổ chức hoạt động: - HS múa, hát 2. Dạy bài mới: * Mục tiêu: HS quan sát tranh và nêu được các hoạt động * Phương pháp: HS làm việc cá nhân. * Cách tiến hành: * Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn. <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, hỏi: + Kể tên các đồ vật trong hình ?	- HS múa, hát - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - 2-3 HS trả lời: + Các đồ vật: cái nón, cái ô (cái dù), mũ và khăn len, áo mưa, quạt điện, quạt giấy.

+ Chọn 1 – 2 đồ vật yêu thích và nói về đặc điểm, công dụng của chúng. - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về đặc điểm và công dụng của các đồ vật. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện. - Nhận xét, tuyên dương HS. Bài 2: - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV hướng dẫn HS cách viết: + Em muốn tả đồ vật gì ? + Đồ vật đó có gì nổi bật về màu sắc, hình dáng,.. ? + Em thường dùng đồ vật đó vào lúc nào ? + Tình cảm của em đối với đồ vật đó như thế nào ? - YC HS thực hành viết vào VBT. - GV cho HS bài mẫu. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài làm của mình. - Nhận xét, chữa cách diễn đạt. * Hoạt động 2: Đọc mở rộng. - Gọi HS đọc YC bài 1, 2. - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện. - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả. - Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu chuyện hay. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS thực hiện nói theo cặp. - 2-3 cặp thực hiện. - 1-2 HS đọc. - HS trả lời về nội dung bài. - HS lắng nghe, hình dung cách viết. - HS làm bài. - HS chia sẻ bài. - HS chia sẻ. - 1-2 HS đọc. - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp. - HS chia sẻ theo nhóm 4. - HS thực hiện.
--	--

Tiết 3: Toán

LUYỆN TẬP/8

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

*Kiến thức, kĩ năng:

- HS củng cố bảng nhân 2, vận dụng tính nhẩm.
- Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng tính nhẩm.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động * Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực, hứng thú học tập cho học sinh và kết nối với bài học mới * Phương pháp: Vận động múa hát * Cách tiến hành: - HS hát múa 2. Luyện tập: * Mục tiêu: - HS củng cố bảng nhân 2, vận dụng tính nhẩm. - Thực hiện tính trong trường hợp có 2 dấu phép tính. Biết đếm cách đều 2, vận dụng giải toán thực tế. * Phương pháp: Thuyết trình * Tổ chức hoạt động: <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC: a) Bảng có mấy hàng? Muốn điền được hàng kết quả làm như thế nào? - Y/c hs làm sgk. 1 hs làm bảng phụ b) HDHS điền lần lượt kết quả theo dấu. - GV nêu: + Muốn điền được kết quả ta phải học thuộc bảng nhân mấy? + Y/c hs đọc thuộc bảng nhân 2 - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu hs đếm thêm 2 rồi điền vào chỗ trống. - Nhận xét dãy số vừa điền. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.	- HS hát múa - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC. - Hs trả lời và làm theo y/c - 1-2 HS trả lời. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - Học sinh làm bài cá nhân - Đếm thêm 2 rồi viết số thích hợp vào ô trống. - Học sinh nối tiếp báo cáo kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương. - Nếu có t/g gv cho hs đếm cách đều chiều ngược lại hoặc dãy 1,3,5,7,9,11,13,15 <i>Bài 3:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - Y/c hs dựa vào bảng nhân 2, tính nhằm chọn phép tính thích hợp + Tích của 14 là phép tính nào? + Tích của 16 là phép tính nào? - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, đánh giá bài HS. <i>Bài 4:</i> a)- Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Muốn biết 5 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào? b)- Gọi HS đọc YC bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Muốn biết 7 con cua có bao nhiêu càng ta thực hiện phép tính như thế nào? - Y/c hs làm vở 3. Củng cố, dặn dò: - Hôm nay em học bài gì? - Đọc thuộc lòng bảng nhân 2. - Nhận xét giờ học.	- Học sinh tương tác, thống nhất KQ - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện chia sẻ. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời - HS làm bài cá nhân. - HS đổi chéo vở kiểm tra. - HS nêu. - HS chia sẻ.
---	---

Tiết 4: Hoạt động trải nghiệm SINH HOẠT LỚP KỂ VỀ NGÀY TẾT QUÊ EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* Sơ kết tuần:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.
- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

* Hoạt động trải nghiệm:

- HS kể về những thu hoạch mới – thông tin về phong tục ngày Tết.
- HS biết cách làm phong bao lì xì ngày Tết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tivi chiếu bài.
- HS: SGK; bìa màu, giấy trắng A4, bút màu, kéo, keo dán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động Tổng kết tuần. a. Sơ kết tuần 19: - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 19. - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. * Ưu điểm: * Tồn tại b. Phương hướng tuần 20: - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt	- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.
2. Hoạt động trải nghiệm. <i>a. Chia sẻ về những phong tục ngày Tết và lễ hội của địa phương .</i> – GV YC HS chia sẻ trong nhóm về những phong tục ngày Tết và lễ hội của địa phương em mới tìm hiểu được. – GV mời đại diện của một số nhóm chia sẻ trước lớp. – GV nhận xét và giới thiệu thêm với HS về những phong tục ngày Tết của Việt Nam như cúng ông Công ông Táo; “đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi”, tắm Tắt niên bằng nước lá mùi,... Kết luận: Ngày Tết luôn gắn liền với những phong tục truyền thống thú vị. Biết về những điều này, ta thêm yêu Ngày Tết, yêu đất nước mình.	- HS chia sẻ trong nhóm. - Đại diện nhóm trình bày. - HS lắng nghe.

<i>b. Hoạt động nhóm:</i> Làm phong bao lì – xì. – GV hướng dẫn HS cách cắt, gấp, dán và trang trí phong bao lì xì. – HS làm việc cá nhân: mỗi HS làm một phong bao. – Tổ chức trưng bày phong bao lì xì của lớp. Kết luận: GV nhận xét sự khéo tay của HS, khuyến khích HS về nhà làm thêm bao lì xì để góp Hội chợ. 3. Cam kết hành động. - Em hãy lên kế hoạch cùng gia đình thực hiện một số công việc phù hợp trong ngày Tết. - Về nhà em có thể gấp và trang trí thêm một số phong bao lì xì để chuẩn bị mừng tuổi ông bà nội ngoại vào dịp Tết.	- HS thực hiện theo HD. - HS làm việc cá nhân. - HS lắng nghe. - HS thực hiện.
--	---

Chiều:

Tiết 5: Tiếng Việt (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố cho HS cảm nhận tốt nội dung của bài Mùa nước nổi.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ đặc điểm, thời tiết các mùa ở miền Bắc và Miền Nam.

3. Phẩm chất:

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Khởi động: - GV yêu cầu HS đọc lại bài Nhím nâu kết bạn 2. HDHS làm bài tập Bài 1 : Chọn a hoặc b - GV yêu cầu HS chọn câu a hoặc b hoàn thành vào VBT - GV yêu cầu 3 HS chữa bài	- Học sinh đọc bài - HS đọc yêu cầu - HS làm bài vào VBT - HS chữa bài, nhận xét - HS trả lời: <i>a, Điền ch hoặc tr vào chỗ trống.</i> <i>Cây tre, chải tóc, quả chanh</i>

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
Bài 4: Điền dấu chấm và dấu chấm than vào chỗ trống. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi sau đó hoàn thiện cá nhân vào VBT. - GV nhận xét, chữa bài. Bài 5: - GV yêu cầu học sinh đọc đề bài. - GV cho HS trả lời từng gợi ý trong VBT + Em muốn tả đồ vật gì ? + Đồ vật đó có gì nổi bật về hình dạng, màu sắc,....? + Em thường dùng đồ vật đó lúc nào ? + Tình cảm của em đối với đồ vật đó như thế nào ? - GV hỏi HS : + Khi viết đoạn văn cần chú ý điều gì ? - GV cho HS viết đoạn văn ra vở và thu chấm trước lớp (Nếu có thời gian) 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau.	<i>Tranh 2: Mùa khô tiết trời không có mưa, rất hiếm khi mưa.</i> HS làm bài <i>Ở miền Bắc, mùa nào trời lạnh ?</i> <i>Ở miền Bắc, mùa đông trời lạnh .</i> <i>Ở miền Nam nắng nhiều vào mùa nào ?</i> <i>Ở miền Nam nắng nhiều vào mùa khô.</i> <i>Sau cơn mưa, cây cối như thế nào ?</i> <i>Sau cơn mưa, cây cối tốt tươi.</i> - HS đọc. - HS trả lời + Viết đoạn văn liền mạch, ngăn cách nhau bằng dấu chấm . - HS viết đoạn văn .

Tiết 7: Toán (Bổ sung)

LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau.
- Vận dụng vào giải một số bài toán có liên quan đến phép nhân.

2. Phát triển năng lực và phẩm chất:

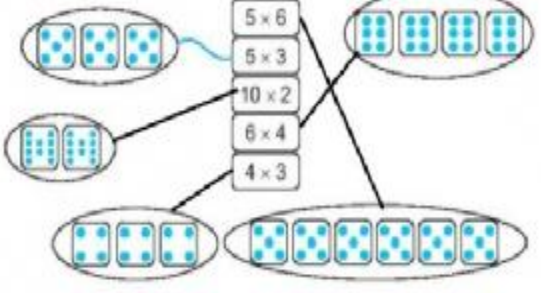
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
1. Khởi động: - GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện” các bảng nhân đã học. - Hướng dẫn chơi trò chơi. - GV đánh giá, khen HS 2. HDHS làm bài tập Bài 1: Số? Mục tiêu: Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau. - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS: Bài 1 có 2 phần a và b. Con cần thực hiện đúng phép tính và điền kết quả vào dấu chấm sau dấu bằng. - GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT - GV gọi tổ 1 nối tiếp lên bảng điền ý a - Nhận xét. - GV hướng dẫn HS ý b theo mẫu Mẫu: $3 \times 4 = 3 + 3 + 3 + 3 = 12$. Vậy $3 \times 4 = 12$ - GV gọi HS nhận xét. - Nhận xét, khen ngợi. + Để tính được phép nhân ta có thể làm bằng cách nào ngoài thực hiện phép tính nhân ? Bài 2: Nói (theo mẫu) - GV gọi HS đọc yêu cầu - GV hướng dẫn mẫu sau đó tổ chức thành trò chơi: “Tiếp sức” Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 3 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ dành chiến thắng - GV gọi HS nhận xét - GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc.	- Thực hiện cả lớp. - HS lắng nghe. - HS đọc - HS lắng nghe hướng dẫn - HS làm bài vào vở HS tổ 1 nối tiếp nhau lên bảng làm $3+3+3+3=12 \quad 3+3+3+3+3=15$ $3 \times 4 = 12 \quad 3 \times 5 = 15$ $3+3+3=9 \quad 3 \times 3 \times 3 \times 3 \times 3 \times 3 = 18$ $3 \times 3 = 9 \quad 3 \times 6 = 18$ - Lắng nghe. - HS lên bảng làm bài. $3 \times 7 = 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 21.$ Vậy $3 \times 7 = 21$ $3 \times 8 = 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 24.$ Vậy $3 \times 8 = 24$ - HS nhận xét + Để tính được phép nhân đơn giản ta có thể dựa vào kết quả tổng các số hạng bằng nhau. - 1 – 2 HS đọc - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
+ Để thực hiện được bài tập này chúng ta cần làm thế nào ? Bài 3: Số? - GV gọi HS đọc yêu cầu + Nhìn vào hình vẽ, em có thể nêu được bài toán ? + Bài toán cho biết gì ? + Bài toán hỏi gì ? - GV yêu cầu HS làm bài - GV gọi HS chữa bài. 3. Củng cố, dặn dò: - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau	 + Ta cộng kết quả của các mặt xúc sắc kết quả bằng bao nhiêu ta nối với phép nhân tương ứng. - HS đọc + Mỗi chiếc quạt có 3 cánh. Hỏi 4 cái quạt tất cả bao nhiêu cánh ? + có 4 chiếc quạt và mỗi chiếc quạt có 3 cánh. + Tìm số cánh quạt trong 4 cái quạt - HS làm bài vào vở <i>Bài giải:</i> <i>Số cánh quạt có tất cả là:</i> $3 \times 4 = 12$ (cánh quạt) <i>Đáp số: 12 cánh quạt</i>

Ký duyệt của
Phó Hiệu trưởng:

Trần Thị Kim Anh

Vĩnh An, ngày 17 tháng 1 năm 2025
Người thực hiện



Phùng Thị Thanh